

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

số: 2834/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 18 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chiến lược  
quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025  
và định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 1169/TTr-CAT-PV11 ngày 10/10/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc sở, thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /Tu

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Diên

**KẾ HOẠCH TỔNG THỂ**  
**Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm**  
**giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030**

**I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

1. Xác định phòng, chống tội phạm là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, thường xuyên, liên tục và lâu dài nhằm thực hiện Hiến pháp, pháp luật, góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy Đảng, sự quản lý, chỉ đạo điều hành thống nhất của chính quyền; gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Phòng, chống tội phạm là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, trong đó các cơ quan chức năng làm nòng cốt, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; đề cao vai trò, trách nhiệm và tính chủ động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức đoàn thể, quần chúng nhân dân.

3. Tập trung lực lượng, sử dụng tổng hợp các biện pháp, chủ động phòng ngừa ngăn chặn tội phạm, trong đó lấy phòng ngừa là chính; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội với phòng ngừa nghiệp vụ; kịp thời khắc phục những tồn tại hạn chế, làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm; coi trọng công tác phòng ngừa xã hội từ cộng đồng, gia đình và ngay từ cơ sở; tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao cảnh giác, ý thức trách nhiệm chấp hành pháp luật, tích cực, tự giác tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm. Chủ động tấn công trấn áp tội phạm, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm minh mọi hành vi phạm tội, gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, không để oan, sai, lọt tội phạm, nghiêm cấm bức cung, nhục hình.

4. Huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống tội phạm, đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về tôn trọng, chấp hành pháp luật nhằm xây dựng xã hội an ninh, an toàn, trật tự, văn minh, nề nếp và thân thiện.

- Kịp thời làm rõ nguyên nhân, khắc phục những tồn tại hạn chế, khó khăn, bất cập và điều kiện nảy sinh tội phạm. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức

tạp nẩy sinh về an ninh, trật tự ngay từ cơ sở, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

- Đẩy lùi tội phạm và tệ nạn xã hội, trước mắt kéo giảm các loại tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, không để tội phạm lộng hành, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội.

- Phát huy tính tích cực của các hương ước, quy tắc của cộng đồng dân cư trong phòng, chống tội phạm và đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020**

- Đẩy lùi tội phạm và tệ nạn xã hội, phấn đấu đến năm 2020 giảm từ 3 - 5% tổng số vụ phạm tội hình sự so với năm 2016.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động ổ nhóm, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm về kinh tế, tham nhũng, ma túy, môi trường, tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên, tội phạm liên quan trực tiếp đến sự suy thoái đạo đức gia đình, xã hội... Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm đạt từ 75% trở lên, các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 95% trở lên trên tổng số án khởi tố. Hàng năm, bắt, vận động đầu thú 30% số đối tượng truy nã (trong đó trên 40% số đối tượng truy nã mới phát sinh).

- Giảm tỷ lệ tái phạm tội trong số người chấp hành xong án phạt tù xuống dưới 15%; ít nhất 50% số khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chí “An toàn về an ninh, trật tự”; chuyển hóa thành công 60% địa bàn được xác định là trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội.

- Chú trọng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán và cán bộ làm công tác thi hành án hình sự nhất là cấp huyện; đảm bảo nguồn lực cho việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 theo lộ trình quy định.

## **3. Mục tiêu định hướng đến năm 2030**

Trên cơ sở tổng kết đánh giá thực hiện các mục tiêu cụ thể đến năm 2020, xác định nhiệm vụ trọng tâm để tập trung đầu tư nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố, duy trì các mục tiêu đạt được, xác định mục tiêu, nhiệm vụ nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm trong từng giai đoạn 05 năm, với định hướng sau:

- Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm, giảm các loại trọng án, giảm tội phạm ở các địa bàn trọng điểm, góp phần xây dựng xã hội an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng một xã hội trật tự, văn minh, mọi công dân có ý thức tôn trọng, tự giác tuân thủ pháp luật, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống tội phạm.

- Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm, đảm bảo "đúng người, đúng tội, đúng pháp luật", không để xảy ra oan, sai trong hoạt động tố tụng hình sự.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của thủ trưởng các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phòng, chống tội phạm**

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và của tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm; nâng cao vai trò trách nhiệm, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình hình tội phạm phức tạp, kéo dài, hoạt động lộng hành hoặc bao che cho tội phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ đổi mới, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; xây dựng cơ chế điều hành, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện chiến lược cải cách hành chính, cải cách tư pháp thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong phòng, chống tội phạm. Thường xuyên trao đổi thông tin và phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của tội phạm để có đối sách phòng ngừa, đấu tranh kịp thời, hiệu quả.

- Năm chắc diễn biến, đánh giá, thống kê chính xác về tình hình tội phạm; chấp hành nghiêm túc quy định về công tác thông tin, thống kê tội phạm và xử lý vi phạm hành chính. Thường xuyên tổng kết, nghiên cứu, dự báo về tình hình phạm tội hàng năm, giữa kỳ và từng giai đoạn để điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp, chính sách cho phù hợp yêu cầu thực tiễn.

#### **2. Nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm của hệ thống chính trị và cộng đồng**

2.1. Đổi mới và hoàn thiện thể chế, chính sách kinh tế, xã hội góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm.

- Gắn hoạch định, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, xã hội với công tác phòng, chống tội phạm, khắc phục sơ hở, thiếu sót mà tội phạm có thể lợi dụng hoạt động. Đặc biệt trong quá trình hoạch định, thực hiện các chính sách kinh tế như: Góp vốn, cho vay vốn đối với doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, các dự án đầu tư của nước ngoài, chính sách tái cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp cần công khai, minh bạch, có giám sát chặt chẽ của cơ quan tài chính, kiểm toán để tránh tình trạng tài sản nhà nước bị thất thoát; có cơ chế, chính sách quản lý chặt chẽ hoạt động của các ngân hàng thương mại; thị trường vốn; thị trường chứng khoán, bất động sản; quản lý đất đai, thuế... Nghiên cứu đổi mới các chính sách xã hội liên quan đến phòng, chống tội phạm, như: Chính sách giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, chính sách xóa đói giảm nghèo, chính sách tôn giáo, chính sách giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi; thẩm định bảo đảm yêu cầu an ninh, trật tự đối với các dự án phát triển kinh tế, xã hội trọng điểm của tỉnh.

- Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, nhất là kiến thức về phòng, chống tội phạm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy; coi trọng giáo dục đạo đức, pháp luật, văn hóa, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp, đưa chương trình giáo dục phòng, chống tội phạm vào các nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội.

- Tăng cường công tác nắm, dự báo tình hình, kiến nghị Quốc hội luật hóa kịp thời các hành vi nguy hiểm cho xã hội mới xuất hiện. Có cơ chế động viên đối với các cán bộ kiêm nhiệm và những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia công tác phòng, chống tội phạm.

## 2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trong từng giai đoạn; tập trung xây dựng và củng cố phong trào ở các địa bàn trọng điểm, vùng tôn giáo, khu vực biên giới biển, khu công nghiệp và các thị trấn; lồng ghép với các cuộc vận động, phong trào thi đua, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương; gắn kết thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời phát hiện, giải quyết ngay tại cơ sở các vấn đề có liên quan đến lợi ích chính đáng của người dân, hạn chế không để xảy ra "điểm nóng" trong cộng đồng dân cư, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

- Thường xuyên cải tiến hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhân dân về phòng, chống tội phạm. Kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền, vừa rộng rãi, vừa mở đợt tập trung, vừa tuyên truyền cá biệt; tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp của tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị, trường học, tổ dân phố, cụm dân cư. Chú trọng hình thức tuyên truyền, vận động cá biệt đối với các đối tượng có nguy cơ phạm tội, tái phạm và tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội. Thành lập trang thông tin điện tử phong trào toàn dân bảo vệ an ninh, trật tự của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng mô hình, nhân điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình quần chúng tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải về an ninh, trật tự ngay từ gia đình, cộng đồng dân cư, trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhà trường; thường xuyên tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình có hiệu quả cao, nghiên cứu xây dựng những mô hình mới phù hợp với tình hình đặc điểm từng địa bàn. Tổ chức cho nhân dân, cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên ký cam kết xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường "An toàn về an ninh, trật tự". Kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, có cơ chế chính sách hỗ trợ đối với những trường hợp bị thương, hy sinh hoặc thiệt hại về tài sản khi tham gia phòng, chống tội phạm.

- Tăng cường nguồn lực cho công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách, nhất là các lực lượng Công an xã, Dân quân tự vệ, Bảo vệ dân phố, Bảo vệ chuyên trách các cơ quan, doanh nghiệp; phát huy vai trò Bí thư chi bộ, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở, những người có uy tín trong dòng họ; các vị chức sắc tiêu biểu trong các tôn giáo, các điển hình... làm chỗ dựa cho nhân dân trong phòng, chống tội phạm ở cơ sở; đầu tư ngân sách, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm phục vụ công tác xây dựng phong trào.

2.3. Quản lý, giáo dục cải tạo và tái hòa nhập cộng đồng đối với người phạm tội, vi phạm pháp luật và đối tượng có nguy cơ phạm tội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giam giữ, quản lý, giáo dục cải tạo các loại đối tượng. Chủ động phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác giam giữ, quản lý, giáo dục cải tạo và thực hiện chế độ, chính sách đối với các loại đối tượng giam giữ, quản lý, không để phát sinh bức xúc, phản ứng tiêu cực, gây rối, chống đối tập thể, gây mất an ninh, an toàn cơ sở giam giữ, quản lý.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Lồng ghép công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù với các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và công tác phòng, chống tội phạm ở từng địa phương. Cân đối, bố trí nguồn lực của tỉnh và các địa phương, nguồn lực xã hội bảo đảm thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

- Xác định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, hiệu quả phối hợp của các ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong quản lý và giám sát thi hành các hình phạt ngoài hình phạt tù, các đối tượng được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và các đối tượng có nguy cơ phạm tội trên địa bàn.

2.4. Tăng cường hiệu lực công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, tập trung quản lý nhà nước về cư trú, xuất cảnh, nhập cảnh, quản lý trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, xuất bản... Đổi mới phương thức quản lý một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện không để tội phạm lợi dụng hoạt động, nhất là dịch vụ cầm cố, thế chấp tài sản, vũ trường, quán bar, karaoke, game, bán hàng đa cấp... Tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Đổi mới chính sách, biện pháp quản lý và xử lý đối với các hoạt động tệ nạn xã hội.

2.5. Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ

- Chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các biện pháp công tác nghiệp vụ, đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, thống kê tội phạm, chủ động nắm diễn biến tình hình hoạt động của các loại tội phạm trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; chủ động rà soát, lập hồ sơ quản lý đối với các đối tượng có dấu hiệu hoạt động phạm tội với các hình thức

như đâm thuê, chém mướn, bảo kê, xiết nợ, đòi nợ thuê, cho vay lãi nặng, cưỡng đoạt tài sản, tổ chức đánh bạc, cá độ thể thao, các hoạt động chuyên giá, sở hữu chéo, các hoạt động lợi dụng kinh doanh để phạm tội; các đường dây buôn lậu, mua bán và vận chuyển trái phép các chất ma túy lớn.

- Kịp thời lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng và cơ sở chữa bệnh bắt buộc; quản lý chặt chẽ những người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, người đang trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử.

- Chú trọng bắt, vận động đầu thú đối tượng truy nã, tập trung số đối tượng nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm. Xây dựng, nâng cao chất lượng các hoạt động tuần tra kiểm soát kết hợp với các hoạt động nghiệp vụ chủ động phòng ngừa tội phạm trên các tuyến giao thông, các địa bàn trọng điểm, địa bàn đô thị và giáp ranh.

- Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng trong Công an, Quân đội, Hải quan, Thanh tra, Quản lý thị trường..., kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm; phát hiện những thiếu sót, sơ hở của chính sách, cơ chế quản lý nhà nước từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Phát huy vai trò của các lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan trong phối hợp tổ chức tuần tra, kiểm soát đường biên giới trên đất liền và trên biển.

### **3. Nâng cao hiệu quả tấn công trấn áp tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm**

- Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch chuyên đề đấu tranh với các loại tội phạm nổi lên trong từng giai đoạn. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa của đất nước, của tỉnh.

- Thường xuyên rà soát xác định các địa bàn trọng điểm về trật tự, an toàn xã hội để tập trung lực lượng chuyên hóa thành địa bàn không có tội phạm hoặc giảm tội phạm đến mức thấp nhất.

- Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm, kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động trinh sát và hoạt động điều tra tố tụng hình sự; không để lọt tội phạm; không làm oan người vô tội; đảm bảo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, kịp thời những vụ án lớn, dư luận xã hội quan tâm; tăng cường xét xử lưu động để răn đe tội phạm và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

- Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Cơ quan điều tra với Viện Kiểm sát nhân dân, Thanh tra tỉnh, cơ quan thuế và Kiểm toán để tập trung phát hiện, điều tra xử lý các vụ án về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; kịp thời xác minh, truy tìm tài sản bị chiếm đoạt, nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt.

- Nghiên cứu xử lý, giải quyết thu hồi tài sản được thu giữ trong quá trình phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử có hiệu quả nhất, nhằm tránh hư hao, thất thoát, mất giá trị khi thanh lý, đấu giá làm giảm thu cho ngân sách nhà nước.

### **4. Tăng cường nguồn lực phòng, chống tội phạm**

- Hoàn thiện về tổ chức, phân bổ ngân sách bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ cho công tác phòng, chống tội phạm, ưu tiên trang bị cho các cơ quan chuyên trách, nhất là cấp huyện và cơ sở. Có cơ chế đặc thù thu hút những người giỏi về công nghệ thông tin và các lĩnh vực chuyên môn khác tham gia vào các lực lượng phòng, chống tội phạm của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tội phạm, nhất là đội ngũ cán bộ trực tiếp đấu tranh chống tội phạm, kỹ thuật hình sự, giám định tư pháp. Nghiên cứu áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ vào công tác phòng, chống tội phạm. Vận động xã hội hóa và tranh thủ sự hỗ trợ của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương trang bị phương tiện cho các lực lượng trực tiếp phòng, chống tội phạm ở địa phương.

- Huy động kinh phí hoạt động phòng, chống tội phạm từ các nguồn của Trung ương, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân và nhân dân để đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm; tăng cường vận động các tập thể, cá nhân đóng góp xây dựng Quỹ phòng, chống tội phạm để góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm ở địa phương.

#### **5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc kết hợp khen thưởng, kiên quyết xử lý trách nhiệm trong công tác phòng, chống tội phạm**

- Giao công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu, đề xuất thành lập các đoàn kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tội phạm từng giai đoạn. Qua đó đề xuất, kiến nghị, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo, hiệu quả trong phòng, chống tội phạm để nhân rộng triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Các cấp, các ngành, địa phương kịp thời phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích cao trong công tác phòng, chống tội phạm đề xuất biểu dương, khen thưởng để kịp thời động viên, khích lệ tinh thần đồng thời tổ chức tuyên truyền nhân rộng trong toàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30/3/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Hướng dẫn số 09-HD/UBKTTW ngày 06/6/2013 của Ủy ban kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy định 181-QĐ/TW. Mọi cán bộ, đảng viên phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong phòng, chống tội phạm ngay từ trong gia đình, địa bàn nơi cư trú và tại cơ quan đơn vị công tác. Đối với cán bộ, đảng viên có vợ hoặc chồng, con bị xử lý hình sự thì tùy theo mức độ liên đới phải xem xét trách nhiệm khi đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức vụ lãnh đạo hoặc miễn nhiệm, cách chức nếu cán bộ, đảng viên đó đang giữ chức vụ lãnh đạo.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải chịu trách nhiệm trước hết về tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách; phải thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tội phạm; chỉ đạo thực hiện tốt công tác nắm tình hình, chủ động xây dựng và thực hiện các



phương án, kế hoạch phòng ngừa giải quyết các vấn đề bức xúc về an ninh, trật tự ngay từ cơ sở.

#### **IV. CÁC ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh, các sở, Ngân hàng Nhà nước tỉnh chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện đề án theo từng giai đoạn do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bộ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo, gồm:

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì thực hiện đề án: Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư.

2. Công an tỉnh chủ trì thực hiện 4 đề án: (1) Phòng, chống các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia (2) Chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội (3) Tăng cường hiện đại hóa, nâng cao năng lực cho các lực lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự và lực lượng trinh sát (3) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tội phạm.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì thực hiện đề án: Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp phòng, chống tội phạm ở khu vực biên giới, trên biển.

4. Sở Tài chính chủ trì thực hiện đề án: Phòng, chống vi phạm pháp luật và phối hợp phòng, chống tội phạm trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; hành vi chuyển giá, trốn thuế của các doanh nghiệp.

5. Sở Công Thương chủ trì thực hiện đề án: Phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.

6. Sở Xây dựng chủ trì thực hiện đề án: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.

7. Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện đề án: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện đề án: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên.

9. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện đề án: Tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện đề án: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

11. Sở Y tế chủ trì thực hiện đề án: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế.

12. Ngân hàng Nhà nước tỉnh chủ trì thực hiện đề án: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng và vấn đề "sở hữu chéo".

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch tổng thể trích từ nguồn ngân sách Trung ương cấp cho địa phương, nguồn ngân sách của địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác; chú trọng kết hợp hiệu quả giữa kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu của từng ngành, từng địa phương. Công an tỉnh phối hợp với các sở, ngành có liên quan quản lý, phân bổ kinh phí theo quy định.

## VI. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý, điều hành, chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch này.

2. Ban Chỉ đạo 138 tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm:

- Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh chủ trì thống nhất tổ chức thực hiện Kế hoạch;

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án được phân công;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ sơ, tổng kết đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chính phủ theo quy định.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm đề xuất phân bổ hợp lý kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước và hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

- Đề xuất phân bổ vốn đầu tư cho các sở, ngành, cơ quan, đơn vị của tỉnh thực hiện các hoạt động của Kế hoạch trên cơ sở các nguồn vốn đã được phê duyệt;

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng và thực hiện hiện các chương trình, đề án, dự án.

6. Các sở, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Kế hoạch này bằng kế hoạch, chương trình hành động, đề án để triển khai thực hiện tại đơn vị.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch tổng thể trên địa bàn do địa phương quản lý theo hướng dẫn của Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan.

- Xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm ở địa phương.

- Cân đối ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch.

- Huy động các nguồn lực khác để thực hiện Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi hoạt động của mình; chủ trì và phối hợp xây dựng các đề án có liên quan; phối hợp với Công an giám sát thực hiện Kế hoạch này.

9. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

- Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện;

- Phối hợp với Công an tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan.

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế ở địa phương, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Định kỳ 6 tháng, 1 năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả đạt được; làm rõ những tồn tại, hạn chế; tìm ra nguyên nhân và giải pháp khắc phục. Kịp thời biểu dương khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đồng thời phê bình, xử lý kỷ luật, xem xét trách nhiệm, nhất là đối với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong phòng, chống tội phạm.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo định kỳ sáu tháng, một năm và cuối mỗi giai đoạn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo và báo cáo Chính phủ theo quy định. / *Tu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Hồng Diên**